TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 15-9-2025
Về việc ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Cẩm
2. Ông Phạm Hoàng Vũ.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đào Chúc Phương - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 không tham gia phiên tòa.

Ngày 15 tháng 9 năm 2025, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân khu vực 6 – An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 39/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2025 về việc *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1980; Địa chỉ: ấp B, xã V, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1977; địa chỉ: ấp B, xã V, tỉnh An Giang; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và bà Nguyễn Thị N trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2000 bà N và ông T chung sống như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng ý kiến, mâu thuẫn càng nhiều nên xét thấy không thể hàn gắn nên bà N xin ly hôn.

Về con chung: có 02 con chung là Nguyễn Thị Kim T1, sinh ngày 06/3/2001; Nguyễn Vĩ K, sinh ngày 21/10/2005. Các con đã trưởng thành.

Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết. Về nợ: không có.

Tại các lời khai, bị đơn ông Nguyễn Văn T trình bày: Ông và bà N chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2000 đến nay chưa có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống có xảy ra nhiều mâu thuẫn bất đồng, nay bà N xin ly hôn, ông thống nhất.

Về con chung: Đã trưởng thành.

Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết. Về nợ: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị N; Bị đơn ông Nguyễn Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bà N và ông T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà N và ông T chung sống như vợ chồng từ năm 2000 đến nay và có đủ các điều kiện kết hôn nhưng không thực hiện đăng ký kết hôn là vi phạm quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Việc bà N, ông T không đăng ký kết hôn nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng, do đó căn cứ Điều 14, Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình không công nhận bà N và ông T là vợ chồng.

[3] Về con chung: Đã trưởng thành.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí xin ly hôn*:* Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bà N phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng số 0000658 ngày 11/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, Điều 228, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều Điều 9, Điều 14, Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1- Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận là vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn T.

2- Về con chung: Đã trưởng thành.

3- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Bà N phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng số 0000658 ngày 11/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

4- Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 6-AG;
- Phòng THADS khu vực 6-AG;
- THA DS tỉnh AG;
- Các đương sự;
- UBND xã Vĩnh Bình;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kiều Diễm